

Số: **04/2013/QĐ-UBND**

Đồng Tháp, ngày 16 tháng 3 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 01/2012/QĐ-UBND ngày 05/01/2012 của UBND tỉnh Đồng Tháp ban hành Quy định về thu phí qua cầu Thanh Mỹ - Mỹ Lợi B, huyện Tháp Mười

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Pháp lệnh về phí và lệ phí ngày 28 tháng 8 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2006 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 90/2004/TT-BTC ngày 07 tháng 9 năm 2004 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25 tháng 5 năm 2006 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2002 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị quyết số 73/2006/NQ-HĐND.K7 ngày 14 tháng 12 năm 2006 của Hội đồng nhân dân Tỉnh khóa VII thông qua tại kỳ họp thứ 7 khung mức thu, chế độ thu nộp đối với các loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền Hội đồng nhân dân Tỉnh;

Căn cứ Công văn số 04/HĐND-BKTNS ngày 16 tháng 01 năm 2013 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung về thu phí qua cầu Thanh Mỹ - Mỹ Lợi B, huyện Tháp Mười,

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 01/2012/QĐ-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành Quy định về thu phí qua cầu Thanh Mỹ - Mỹ Lợi B, huyện Tháp Mười (Dự án B.O.T). Cụ thể như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 2 như sau:

“Điều 2. Đối tượng được miễn.

1. Xe cứu thương; xe cứu hỏa; xe máy nông nghiệp, lâm nghiệp; xe làm nhiệm vụ khẩn cấp về chống lụt bão; xe hộ đê; xe chuyên dùng phục vụ cho quốc phòng, an ninh; thương, bệnh binh (có giấy chứng nhận) hoặc thân nhân điều khiển phương tiện xe mô tô chở thương bệnh binh; đoàn xe tang; đoàn xe có hộ tống; dẫn đường; xe làm nhiệm vụ vận chuyển thuốc men, máy móc, thiết bị, vật tư, hàng hoá đến những nơi có thảm họa hoặc vùng có dịch bệnh; xe cứu hộ, cứu nạn, các phương tiện tham gia giao thông đường bộ có vé “phí đường bộ toàn quốc”.

2. Học sinh đi học hàng ngày; trẻ em dưới 10 tuổi”.

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 3 như sau:

“Điều 3. Mức thu.

1. Thu vé theo lượt.

STT	Đối tượng chịu phí	Mức thu (đồng/vé/lượt)
01	Người đi bộ	1.000
02	Xe đạp, xe đạp điện, xe đẩy tay	1.500
03	Xe mô tô, xe gắn máy, xe điện 02 bánh và các loại xe tương tự	2.500
04	Xe ô tô đến 04 chỗ ngồi	15.000
05	Xe ô tô trên 04 chỗ đến dưới 15 chỗ ngồi	20.000
06	Xe tải có tải trọng từ 04 tấn đến 08 tấn	25.000

2. Thu vé theo tháng.

STT	Đối tượng chịu phí	Mức thu (đồng/vé/tháng)
01	Xe đạp, xe đạp điện	15.000
02	Xe mô tô, xe gắn máy, xe điện 02 bánh và các loại xe tương tự	20.000

3. Đối tượng mua vé tháng: giáo viên, cán bộ, công chức, viên chức thuộc các đơn vị hành chính sự nghiệp, Đảng, đoàn thể, lực lượng vũ trang.

4. Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021, không thu phí đối với người đi bộ”.

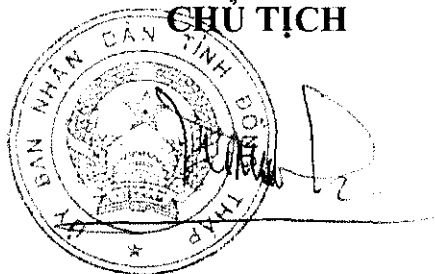
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký. Giám đốc Sở Tài chính triển khai và theo dõi việc thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Cục trưởng Cục Thuế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tháp Mười, Giám đốc Công ty TNHH Sơn Trọng Dương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VPCP (I, II);
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- TT/TU, TT/HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT & các PCT/UBND tỉnh;
- LĐVP/UBND tỉnh;
- Lưu VT, KTTH, HS.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Minh Hoan